

2 XÂY DỰNG HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA

HỆ GIÁ TRỊ VĂN HÓA VIỆT NAM VÀ PHÁT HUY HỆ GIÁ TRỊ ĐÓ QUA VIỆC GIẢNG DẠY CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

TS. TRẦN HỒNG LƯU *
THS. PHAN THỊ THÀNH **

TÓM TẮT

Phát triển là xu thế chung của thế giới, theo hướng ngày càng hoàn thiện hơn và đi sâu vào chất lượng, tinh hoa. Để phát triển đất nước một cách bền vững, mỗi dân tộc đều phải xây dựng một hệ giá trị văn hóa làm điểm tựa cho sự phát triển. Hệ giá trị đó phải được kế thừa, phát triển từ những giá trị văn hóa mà lịch sử để lại và nâng lên ở tầm vóc mới. Bằng phương pháp lịch sử và lôgic, phân tích và tổng hợp, bài viết tổng hợp hệ giá trị quốc gia qua lăng kính của Đảng, từ đó nêu lên vai trò của việc phát huy các giá trị đó qua việc giảng dạy các môn Lý luận chính trị hiện nay. Đó chính là việc khơi dậy và phát huy giá trị văn hóa dân tộc cho thế hệ trẻ, góp phần xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đưa đất nước ta phát triển bền vững.

Từ khóa: bền vững, giá trị, văn hoá.

Nhận bài: 20/10/2024; đưa vào quy trình biên tập: 20/10/2024; duyệt đăng: 20/12/2024.

1. MỞ ĐẦU

Hiện nay dưới sự tác động của nền kinh tế tri thức, cuộc cách mạng khoa học công nghệ hiện đại và xu thế toàn cầu hoá, hội nhập kinh tế quốc tế và tác động của nền kinh tế thị trường, việc tìm ra lời giải cho vấn đề nêu trên không phải là điều dễ dàng. Trong nỗ lực tìm kiếm một chính sách có tính động lực của sự phát triển quốc gia đã khiến cho không ít các nhà tư tưởng, các nguyên thủ quốc gia từ cổ chí kim, từ Đông sang Tây phải bực đầu suy ngẫm.

Để phát triển một cách bền vững, các quốc gia phải dựa trên một hệ giá trị đã được lịch sử

chất lọc. Việc kế thừa, lược bỏ các giá trị đó một cách biện chứng cho phù hợp với thời đại mới là điều cần thiết. Không nên hiểu một cách trần trụi vật chất quyết định ý thức trong mọi trường hợp mà phải hiểu một cách mềm dẻo hơn, biện chứng hơn là chỉ xét đến cùng nguyên lý trên là đúng. Xã hội loài người là một cấu trúc vật chất đặc biệt, vận động theo những xu hướng khác nhau chứ không đơn giản như hệ thống tự nhiên. Sau cú sốc của việc bùng nổ quá mức vai trò của khoa học kỹ thuật, của yếu tố vật chất cho

* Trường Đại học Kinh tế, Đại học Đà Nẵng.

** Trường Đại học Công Thương TP Hồ Chí Minh.

việc phát triển, nhiều quốc gia đã phải trả giá và phải suy ngẫm lại về các giá trị tinh thần với tư cách là nền tảng cho sự phát triển bền vững.

Nền tảng cho sự phát triển bền vững đó chính là giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa được đúc kết lại trong lịch sử, là sức mạnh mềm hay bộ lọc để định hướng cho sự phát triển mà không ảnh hưởng đến thế hệ mai sau. Qua tổng kết lịch sử, có phân tích, so sánh với đặc điểm thời đại, Đại hội XIII của Đảng, chỉ rõ:

“Động lực và nguồn lực phát triển quan trọng của đất nước là khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nền văn hóa, con người Việt Nam; thúc đẩy đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ khoa học và công nghệ, nhất là những thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực, trong đó nguồn lực nội sinh, nhất là nguồn lực con người là quan trọng nhất”

[1, tr. 34].

Theo đó có thể rút ra bốn nhân tố: tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước là động lực và định hướng cho sự phát triển bền vững đất nước. Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021, đã nêu rõ về hệ giá trị quốc gia gồm các thành tố: Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc. Hệ giá trị văn hóa gồm các thành tố: Dân tộc, dân chủ, nhân văn, khoa học. Có thể nói đây là những giá trị cốt lõi, làm nền tảng cho một quốc gia. Chúng đan quyện một cách hữu cơ có nhiều yếu tố liên quan mật thiết với nhau. Do đó, khi bàn về hệ giá trị quốc gia phải gắn với hệ giá trị văn hóa... Những giá trị này gắn bó và đi vào thực tiễn cụ thể của nước ta, đảm bảo sự cân đối, hài hòa giữa các yếu tố truyền thống và hiện đại, dân tộc và quốc tế, đặc thù và phổ quát.

2. QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH VÀ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA VIỆT NAM

Từ kinh nghiệm phát triển của các nước trên thế giới, sớm nhận thức được vai trò của văn hóa với tư cách là *Sức mạnh hay nguồn lực mềm* đó được coi là bộ lọc để góp phần giảm tải những cú sốc ngược do sự phát triển khoa học- công nghệ ngày nay dẫn tới, Đảng ta đã chỉ ra:

“Phát huy sức mạnh trí tuệ và sức mạnh tinh thần của người Việt Nam; coi phát triển giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ là nền tảng và động lực của sự nghiệp công nghiệp hoá và hiện đại hoá”

[2, tr. 91].

Sức mạnh tinh thần của dân tộc Việt Nam nằm trong chính nền văn hoá truyền thống. Trước đây, Đảng ta, đã sớm chỉ ra động lực này và khẳng định mối liên hệ hữu cơ giữa sự phát triển kinh tế và văn hoá, đó là:

“Xây dựng và phát triển kinh tế phải nhằm mục tiêu văn hoá, vì xã hội công bằng, văn minh, con người phát triển toàn diện. Văn hoá là kết quả của kinh tế đồng thời là động lực của sự phát triển kinh tế. Các nhân tố văn hoá phải gắn kết chặt chẽ với đời sống và hoạt động xã hội trên mọi phương diện chính trị, kinh tế, xã hội, luật pháp, kỷ cương...biến thành nguồn lực nội sinh quan trọng nhất của sự phát triển”

[3, tr. 55].

Sức sống của dân tộc Việt Nam, trước hết được biểu hiện trong tinh thần yêu nước. Truyền thống này, đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh khái quát:

“Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc

bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và cướp nước,,

[9, tr. 171].

Đó là tinh thần Sát Thát, là hào khí Đông A đã giúp cho nhà Trần đánh bại đế quốc Nguyên- Mông lớn nhất thế giới lúc bấy giờ; là khí phách thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc của Trần Bình Trọng; là câu nói của Lê Quýnh: Đầu có thể chặt nhưng tóc không thể cắt khi trả lời quân Thanh; hay bao giờ nước Nam hết cỏ mới hết người Việt Nam đánh Pháp của Nguyễn Trung Trực và khí phách tuyệt vời của Nguyễn Văn Trỗi, trước pháp trường của Mỹ-Ngụy. Đó là lòng nhân ái, lối sống thanh cao, bao dung của con người nói chung, kẻ sỹ nói riêng. Nhỏ về cội nguồn, ăn quả nhỏ kẻ trồng cây cũng là nét riêng trong tâm thức người Việt Nam.

Nhân tố chính của văn hoá chính là con người. Phải thông qua con người, xử lý, tiếp nhận, lựa chọn thì văn hoá mới phát huy tác dụng của nó. Trong suốt cuộc đời hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, con người luôn là mối quan tâm đặc biệt của Người. Từ những người cùng khổ, đến bóng dáng của những người dân nô lệ mất nước ở khắp các lục địa là động lực để Người quyết tâm ra *đi tìm hình của nước*. Muốn cho con người Việt Nam kế thừa, phát huy được truyền thống tốt đẹp của dân tộc, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu chính phủ:

“**Phải tạo mọi điều kiện cho nhân dân lao động có thể nắm được những hiểu biết khoa học kỹ thuật**” [9, tr. 313]. Chỉ với tri thức, hiểu biết đầy đủ, cộng với một cơ chế dân chủ thì người dân mới có thể sáng suốt lựa chọn những gì cần cho nền văn hoá vì sự phát triển. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, nền văn hoá nhân đạo nhất là văn hoá cộng sản, văn hoá xã hội

chủ nghĩa vì chỉ có: “chủ nghĩa cộng sản mới mang lại cho mọi người không phân biệt chủng tộc và nguồn gốc sự tự do, bình đẳng, bác ái, đoàn kết, ấm no trên quả đất, việc làm cho mọi người và vì mọi niềm vui, vì hoà bình hạnh phúc ,,

[9, tr. 461].

Theo Người, chủ nghĩa cộng sản cùng với sự phát triển khoa học sẽ đưa loài người đi đến hạnh phúc vô tận. Trong *Đề cương văn hoá 1943*, Đảng ta đã xác định: “Văn hoá dân tộc Việt Nam sẽ do cách mạng dân chủ giải phóng thắng lợi mà được mở xiềng xích và sẽ đuổi kịp văn hoá tân dân chủ thế giới... nền văn hoá mà nhân dân ta tiến tới sẽ là văn hoá xã hội chủ nghĩa” [4, tr. 470]. Trong điều kiện của thế giới hiện nay, với con người Việt Nam - những chủ thể văn hoá quyết định sự phát triển kinh tế bền vững được hay không phụ thuộc phần lớn vào việc chúng ta có mê mẩn, năng động, thích nghi được với mọi biến đổi của hoàn cảnh hay không? Đây là điều chúng ta có thể làm được, bởi trong lịch sử chúng ta đã từng làm được. Chưa ai quên, Nho giáo trước đây là vũ khí tư tưởng của kẻ thống trị. Sau một thời gian chống đối, các nhà tư tưởng Việt Nam đã tỉnh táo nhận ra rằng, nó có thể được sử dụng, cải biến, tích hợp để trở thành một thành tố tích cực giúp chúng ta chống lại sự đồng hoá từ phương Bắc. Sự dung nạp Nho - Phật - Lão vào Việt Nam là sự minh chứng hùng hồn cho lối tư duy biện chứng, mềm dẻo, thích nghi của dân tộc ta. Chúng ta đã biết kế thừa, gạn lọc những nét hợp lý từ những tinh hoa của ba tôn giáo này làm cho nó sống được ở đất Việt Nam, tạo ra vẻ đẹp riêng, làm phong phú thêm bản sắc văn hoá dân tộc.

Phát triển bền vững là sự lọc bỏ, kế thừa những tinh hoa đồng thời loại bỏ đi những nét lạc hậu của nó như Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm. Chúng ta phải thay đổi quan hệ sản xuất cũ, xoá bỏ giai cấp bóc lột, xây dựng quan hệ sản xuất mới không có bóc lột.. Chúng ta phải biến

một nước dốt nát cực khổ thành một nước văn hoá cao và đời sống tươi vui hạnh phúc” [9, tr. 493-494]. Trong quan niệm của Chủ tịch Hồ Chí Minh đó là công việc rất to lớn, rất vẻ vang nhưng cũng hết sức nặng nề phức tạp, hơn thế: “Đây là cuộc chiến đấu chống lại những gì đã cũ kỹ, hư hỏng, để tạo ra những cái mới mẻ tốt tươi”. Muốn giành được thắng lợi trong “cuộc chiến đấu khổng lồ” này, theo Người, “cần phải động viên toàn dân, tổ chức giáo dục toàn dân, dựa vào lực lượng vĩ đại của toàn dân” [11, tr. 505]. Cùng với việc xóa bỏ những tư tưởng bóc lột, ngồi mát ăn bát vàng, lười lao động, chúng ta cần phải chống lại những tư tưởng xấu từ tác động của kinh tế thị trường như lối sống thực dụng làm ăn chộp giật, bất lương, lừa đảo, buôn lậu, tham nhũng, tâm lý sống gấp và các tệ nạn xã hội như: trộm cắp, nghiện ngập, bạo lực, v.v. Đi vào hội nhập, toàn cầu hoá về kinh tế để tránh thất bại chúng ta cần chuẩn bị cẩn thận chu đáo, nghiêm túc thì mới có thể “tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm” [11, tr. 504].

Nghị quyết Bộ Chính trị về công tác tư tưởng chỉ rõ: “Những giá trị văn hoá truyền thống vững bền của dân tộc Việt Nam là lòng yêu nước nồng nàn, ý thức cộng đồng sâu sắc, đạo lý thương người như thể thương thân, đức tính cần cù, vượt khó sáng tạo trong lao động. Đó là nền tảng sức mạnh tinh thần to lớn để nhân dân ta xây dựng một xã hội phát triển, tiến bộ, công bằng, nhân ái” [5, tr.19].

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII cũng khẳng định: “Trong điều kiện kinh tế thị trường và mở rộng giao lưu quốc tế, phải đặc biệt quan tâm giữ gìn và nâng cao văn hoá dân tộc, kế thừa và phát huy truyền thống đạo đức, tập quán tốt đẹp và lòng tự hào dân tộc” [6, tr.11].

Để khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, Đảng ta đặc biệt quan tâm đến phát huy giá trị văn hoá, xây dựng phẩm chất, nhân cách của con người: “Phát triển văn hoá vì sự hoàn thiện nhân cách của con người và trong xây dựng văn hoá, trọng tâm là chăm lo xây dựng con người có nhân cách, lối

sống tốt đẹp với các đặc tính cơ bản là yêu nước, nhân ái, nghĩa tình, trung thực, đoàn kết, cần cù, sáng tạo” [7, tr. 48-49].

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, của Đảng ta viết: Phát triển bền vững văn hoá, xã hội trên cơ sở gắn kết chặt chẽ, hài hoà giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hoá và thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân. Trong mục tiêu tổng quát, Đảng cũng chỉ rõ: “Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ, tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân” [8, tr. 271]. Hơn thế, nhiệm vụ của Đảng là: “Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa. Phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, giữ gìn bản sắc tốt đẹp của dân tộc. Chủ động hợp tác và giao lưu quốc tế về văn hóa, quảng bá văn hóa Việt Nam, tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, đáp ứng yêu cầu hội nhập và phát triển. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện và môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, khắc phục các biểu hiện xuống cấp về đạo đức xã hội. Nâng cao hoạt động của các thể chế văn hóa. Xây dựng và nhân rộng các mô hình gia đình văn hóa tiêu biểu, tăng cường sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội” [8, tr. 303].

Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, của Đảng hơn một lần nhấn mạnh việc “khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy ý chí và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại... phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI. Nước ta trở thành một nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa” [1, tr. 111]. Và: “Khơi dậy tinh thần và ý chí, quyết tâm phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; dân tộc cường thịnh, trường tồn; phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” [1, tr. 46]. Hơn thế, Đảng còn chủ trương: “Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, gắn kết chặt chẽ, hài hòa giữa giá trị truyền thống và giá trị hiện đại. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, môi trường văn hóa,

đời sống văn hóa phong phú, đa dạng. Văn minh, lành mạnh; vừa phát huy những giá trị tốt đẹp của dân tộc, vừa tiếp thu tinh hoa văn hóa của nhân loại để văn hóa thực sự là nền tảng tinh thần, nguồn lực nội sinh và động lực đột phá cho phát triển kinh tế- xã hội và hội nhập quốc tế” [1, tr. 47]. Hơn thế nữa Đảng ta còn chỉ ra *định hướng cho giai đoạn phát triển đất nước giai đoạn 2021- 2030* là: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thật sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Tăng đầu tư cho phát triển sự nghiệp văn hóa. Xây dựng, phát triển, tạo môi trường và điều kiện xã hội thuận lợi nhất để khơi dậy truyền thống yêu nước, niềm tự hào dân tộc, niềm tin, khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; tài năng, trí tuệ, phẩm chất của con người Việt Nam là trung tâm, mục tiêu và động lực phát triển quan trọng nhất của đất nước” [1, tr. 115-116].

Toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế thế giới là xu thế tất yếu đã và đang cuốn hút tất cả các dân tộc, các quốc gia trên hành tinh. Đây là sân chơi lớn có được, có mất, vấn đề là làm thế nào để chúng ta được nhiều hơn, đó mới là điều chúng ta cần lo ngại của dân tộc Việt Nam. Nguy cơ của toàn cầu hoá là gây ra hiện tượng mất gốc, mất bản sắc văn hoá dân tộc; làm mất ổn định về kinh tế, chính trị; tăng cách biệt sự phân hoá giàu nghèo ở trong cũng như ngoài nước; tạo ra xung đột giữa các giá trị. Đây cũng chính là thời cơ để các nước đang phát triển tranh thủ vốn và công nghệ từ các nước khác đầu tư vào, tranh thủ học hỏi tiếp nhận, thích nghi nếu như các nước này có nền văn hoá đủ tinh táo, sáng suốt, biết tiếp thu, kế thừa có chọn lọc những tinh hoa văn hoá từ bên ngoài làm giàu thêm bản sắc văn hoá dân tộc, nhằm phát triển kinh tế bền vững. Muốn vậy, ngoài việc chủ động tham gia vào các quá trình quốc tế hoá, chúng ta phải biết khai thác những lợi thế của dân tộc, phát triển các năng lực nội sinh của đất nước, trong đó có văn hóa tinh thần. Đó chính là bản lĩnh để giúp dân tộc ta vững tin đi vào hội nhập kinh tế quốc tế.

3. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG CHO CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ NHẪM PHÁT HUY HỆ GIÁ TRỊ QUỐC GIA THEO TINH THẦN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

3.1

Định hướng cho các môn Lý luận chính trị theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng

Từ tổng kết lịch sử, Đảng ta đã rút ra, bốn nhân tố: *tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, đại đoàn kết toàn dân tộc và khát vọng phát triển đất nước* là động lực và định hướng cho sự phát triển bền vững đất nước. Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021 nêu rõ hệ giá trị quốc gia gồm các thành tố: *Hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc*. Đây cũng chính là khát vọng là mục tiêu cao nhất mà toàn dân tộc đang hướng đến. Hệ giá trị quốc gia là sự tích hợp các giá trị văn hóa, gia đình, con người tạo thành một hệ giá trị mang tính chất nền tảng cơ sở định hướng cho dân tộc phát triển. Hệ giá trị quốc gia được hình thành và củng cố trong lịch sử phát triển dài lâu, thấm đẫm máu và nước mắt của các dân tộc trên giải đất Việt Nam, cần thiết được bảo tồn và phát triển trong thời đại mới.

Với tư cách là các môn khoa học góp phần đào tạo con người toàn diện về mọi tri thức nói chung và tri thức lý luận nói riêng, Đảng ta định hướng cho *các môn Lý luận chính trị*: “Chú trọng hơn giáo dục đạo đức nhân cách, năng lực sáng tạo và các giá trị cốt lõi, nhất là giáo dục tinh thần yêu nước, tự hào, tự tôn dân tộc, truyền thống và lịch sử dân tộc, ý thức trách nhiệm xã hội cho các tầng lớp nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc tốt đẹp của người Việt Nam; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Gắn giáo dục tri thức, đạo đức, thẩm mỹ, kỹ năng sống với giáo dục thể chất, nâng cao tầm vóc con người Việt Nam” [1, tr. 136-137]. Cụ thể hơn là: “Tăng cường giáo dục

thế hệ trẻ về lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa, nâng cao lòng yêu nước, tự hào dân tộc, nuôi dưỡng ước mơ, hoài bão, khát vọng vươn lên; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với đất nước, với xã hội; xây dựng môi trường, điều kiện học tập, lao động, giải trí, rèn luyện trí tuệ, thể chất và giá trị thẩm mỹ” [1, tr.168].

Trong các *Đột phá chiến lược*, Đảng không quên nhấn mạnh: toàn Đảng, toàn dân và toàn quân “phải chủ động, nhạy bén nắm chắc thời cơ, quyết vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục đổi mới tư duy, hoàn thiện thể chế, khơi dậy ý chí, tiềm năng, nguồn lực cho phát triển. Phát huy mạnh mẽ lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, dân chủ xã hội chủ nghĩa, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam, vai trò của khoa học- công nghệ, đổi mới sáng tạo chính là nguồn động lực mới, to lớn để đất nước ta phát triển nhanh, bền vững hơn. Với hướng đi đúng đắn, khát vọng phát triển mãnh liệt và quyết tâm chính trị cao, đất nước ta nhất định sẽ lập nên kỳ tích phát triển mới vì một Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc cùng tiến bước, sánh vai với các cường quốc năm châu” [1, tr. 204-205].

Môn *Triết học* cụ thể là phân phủ định biện chứng và triết học văn hóa cần diễn giải được phải tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại chọn lọc và loại bỏ những giá trị trong truyền thống dân tộc như thế nào, để hòa nhập mà không hòa tan, khiến Việt Nam vẫn còn nét độc đáo đậm đà như thế nào giữa dòng chảy của toàn cầu hóa kinh tế, văn hóa thế giới mà vẫn không mất đi bản sắc riêng có của mình.

Để phát huy các giá trị văn hóa cho phát triển bền vững đất nước đòi hỏi phải thực hiện nhiều nhiệm vụ quan trọng như: Xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay với những phẩm chất mới; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; phát triển văn hóa nghệ thuật đúng hướng, tăng cường bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa

dân tộc; phát triển mạnh giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ làm đòn bẩy cho kinh tế và văn hóa khởi sắc; mở rộng hợp tác quốc tế văn hóa và hoàn thiện các thể chế quản lý văn hóa... Đó là những nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước ta cần tiến hành đồng bộ, có lúc nhấn mạnh vào nhiệm vụ này hay nhiệm vụ kia cho đúng với tình hình cụ thể. Việc thuyết minh cho các nhiệm vụ này chính là một phần nội dung cần truyền giảng của môn *Đường lối Đảng Cộng sản Việt Nam*.

Môn *Kinh tế chính trị* phải diễn đạt quan niệm yêu nước trong kinh tế như thế nào trong thời đại hiện nay. Chẳng hạn, ngày nay yêu nước phải hiểu theo nội hàm mới: đó là làm giàu cho bản thân và qua đó cho đất nước. Phát triển kinh tế tư nhân, coi doanh nghiệp tư nhân tạo ra nhiều việc làm mới là động lực mới được Đảng ta dần dần từng bước khẳng định qua các văn kiện của Đảng. Khuyến khích kinh doanh, làm những gì pháp luật không cấm và làm giàu đúng pháp luật, coi nghèo hèn là đáng hổ thẹn là nỗi nhục cần được nhanh chóng vượt qua. Đó không chỉ là mong mỏi của Đảng ta mà cả của các tiền nhân, của các lãnh tụ Hồ Chí Minh, Võ Nguyên Giáp và những người có tâm huyết đối với sự hưng vong của đất nước. Để thế giới biết đến dân tộc Việt Nam không chỉ đánh giặc giỏi mà còn biết làm kinh tế giỏi. Cùng với các thành phần kinh tế khác, doanh nghiệp tư nhân phải được coi là động lực góp phần nâng cao sức cạnh tranh và tính tự chủ của nền kinh tế, như *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XII* đã nêu [8, tr. 271, 292].

Nhất quán tư tưởng đó *Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII*, tiếp tục coi:

“ Kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của kinh tế quốc dân và được khuyến khích phát triển ở tất cả các ngành, các lĩnh vực mà pháp luật không cấm, được hỗ trợ phát triển thành các công ty, tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh, có sức cạnh tranh cao ,”

[1, tr. 129-130].

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế ngày càng diễn ra sôi động trên khắp thế giới, nhiều nguy cơ xen lẫn với thời cơ, động lực mềm văn hóa có vai trò ngày càng quan trọng cho việc phát triển bền vững đất nước tránh nguy cơ tụt hậu. Hệ giá trị quốc gia, sức mạnh mềm về tinh thần chính là bộ lọc cho phép lựa chọn định hướng đúng tiến trình phát triển của dân tộc nếu có sự kết hợp hài hòa với các động lực khác.

Quy định 57-QĐ/TW năm 2022, nêu rõ nhiệm vụ: Giáo dục lý luận chính trị là quá trình truyền thụ, tiếp thu hệ thống tri thức lý luận chính trị; củng cố thế giới quan, nhân sinh quan, phương pháp luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nâng cao nhận thức và bản lĩnh chính trị, củng cố niềm tin vào Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa; Việc đào tạo lý luận chính trị nhằm nâng cao tầm nhìn, tư duy, phương pháp, kỹ năng lãnh đạo, quản lý và vận dụng thực tiễn cho người học. Từ đó có thể hiểu, lý luận chính trị là hệ thống tri thức về lĩnh vực chính trị, phản ánh mối quan hệ của các giai cấp trong việc giành và giữ chính quyền; thể hiện thái độ và lợi ích giai cấp đối với quyền lực Nhà nước trong xã hội có giai cấp. Lý luận chính trị là bộ phận quan trọng trong kho tàng lý luận của nhân loại, là kết quả của hoạt động nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn qua nhiều thế hệ [12].

3.2 Các giải pháp

Thứ nhất, việc giảng dạy các môn lý luận chính trị trong điều kiện mới hiện nay, giảng viên cần chú trọng phương pháp để người học vừa có được lập trường, quan điểm đúng đắn về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, tạo điều kiện cho sinh viên phát triển tư duy phản biện và các kỹ năng cần cho môi trường làm việc sau này, đủ sức

ứng phó với các tình huống mới. Tạo môi trường học thuật cởi mở để giảng viên và sinh viên đối thoại với nhau. Việc tuyển chọn giảng viên lý luận chính trị cần căn cứ vào cả tri thức và nhiệt huyết của họ vì lý tưởng cao cả khi truyền bá tư tưởng chính thống. Nhà nước cần tạo điều kiện cho đội ngũ này nâng cao tri thức qua việc đi thực tế và tập huấn phương pháp để tạo ra sức hút của môn học cùng các chính sách đãi ngộ khác. Từ đó, các giảng viên Lý luận chính trị sẽ góp phần tích cực cùng ngành giáo dục - đào tạo đáp ứng yêu cầu: “phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn” như Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng Cộng sản Việt Nam xác định [8, tr. 114].

Hơn thế, các giảng viên Lý luận chính trị cần hướng tới: Xây dựng con người Việt Nam trong giai đoạn hiện nay với những phẩm chất mới; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh; phát triển văn hóa nghệ thuật đúng hướng, tăng cường bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa dân tộc; phát triển mạnh giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ làm đòn bẩy cho kinh tế và văn hóa khởi sắc; mở rộng hợp tác quốc tế văn hóa và hoàn thiện các thể chế quản lý văn hóa... Đó là những nhiệm vụ mà Đảng và Nhà nước ta cần tiến hành đồng bộ, cần nhấn mạnh vào nhiệm vụ này hay nhiệm vụ kia cho đúng với tình hình cụ thể), v.v..

Do đặc thù của môn khoa học này gắn liền hữu cơ với vấn đề phát triển kinh tế xã hội của đất nước, vì thế, việc nâng cao chất lượng giảng dạy các môn khoa học Lý luận chính trị là hiện thân cụ thể và sinh động nhất cho việc góp phần: “Khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc; giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế...” [1, tr. 202] như Đảng ta hướng tới và gửi gắm.

Hơn thế, các môn Lý luận Chính trị có nhiệm vụ gắn với việc truyền bá các tư tưởng mác xít và tư tưởng chính thống của Đảng trong đó có hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị văn hóa và gia đình...nên có vai trò và vị trí rất quan trọng trong việc tạo lập và củng cố bản sắc và truyền thống của dân tộc trong thời đại mới, thổi niềm tin vào lớp trẻ có tri thức hướng tới mục đích cao cả của dân tộc.

Thứ hai, việc giảng dạy các môn Lý luận chính trị như Triết học, Kinh tế chính trị, Chủ nghĩa xã hội khoa học, Tư tưởng Hồ Chí Minh, Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam có nhiều nội dung liên quan đến tinh hoa văn hóa nhân loại và truyền thống dân tộc, vì thế cần có sự vận dụng linh hoạt, sáng tạo để khơi dậy cho sinh viên thấy được sức mạnh văn hóa tinh thần như một *động lực quan trọng* đã từng giúp dân tộc ta đứng vững trước sự đồng hóa của các thế lực ngoại lai trước đây và cả ngày nay. Chẳng hạn, các tri thức của môn *Tư tưởng Hồ Chí Minh* sẽ giúp sinh viên biết được Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kế thừa một cách chọn lọc những tinh hoa của các triết thuyết hay các tôn giáo lớn từ Phật tử, Giêsu đến Khổng Tử, Tôn Trung Sơn, Các Mác, V.I.Lênin như thế nào? Tại sao Chủ tịch Hồ Chí Minh lại được cả thế giới, không chỉ những người có lương tri mà kể cả kẻ thù phải trân trọng và ngưỡng mộ như thế? Tư tưởng của Người do đó- không phải là của riêng Việt Nam mà là sự kết tinh của thời đại, là biểu hiện cho nền văn hóa tương lai. Đảng Cộng sản Việt Nam đã kế thừa những cốt tủy tinh hoa của văn hóa nhân loại và những giá trị yêu nước trong truyền thống dân tộc, kết hợp với phong trào công nhân nước ta như thế nào và Chủ nghĩa Mác-Lênin được lãnh tụ Hồ Chí Minh sáng suốt đưa vào và đạt những thành quả lớn ở nước ta ra sao; Khi tiếp cận chủ nghĩa Mác, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã yêu cầu phải bổ sung những gì để cho học thuyết này trở nên trọn vẹn hơn; Vì sao chủ nghĩa Mác vào các nước phương Đông dễ được tiếp nhận hơn ở phương Tây, v.v.

Thứ ba, thấm nhuần được sứ mệnh quan trọng đó các giảng viên Lý luận chính trị cần ý thức rõ vai trò và nhiệm vụ của mình để

toàn tâm toàn ý, truyền cảm hứng và niềm tin để sinh viên, người chủ tương lai của đất nước biết tự hào về truyền thống, về tinh hoa của hệ giá trị quốc gia mà cha ông đã tiếp nhận, thấu thái, tổng hợp để họ tiếp tục phát huy sáng tạo các giá trị văn hóa truyền thống trong thế giới đương đại. Đó chính là biểu hiện thiết thực nhất của việc vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh và các Văn kiện Đại hội Đảng ta, nhất là Văn kiện Đại hội Đảng lần thứ XIII vào việc giảng dạy các môn Lý luận chính trị nước ta hiện nay, góp phần cho sự phát triển bền vững của đất nước theo mục tiêu: hòa bình, thống nhất, độc lập, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, hạnh phúc và đó cũng chính là hệ giá trị quốc gia mà bài viết bàn đến./

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021): Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2001): Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (1998): Văn kiện hội nghị lần thứ V Ban chấp hành Trung ương khóa VIII. Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2000): Văn kiện Đảng toàn tập, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (1995), Nghị quyết Bộ Chính trị về một số định hướng trong công tác tư tưởng, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
6. Đảng Cộng sản Việt Nam (1996): Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
7. Đảng Cộng sản Việt Nam (2014): Văn kiện Hội nghị lần thứ chín, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016): Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb. Chính trị Quốc gia - Sự thật, Hà Nội.
9. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, t.6, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
10. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, t.7, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
11. Hồ Chí Minh (2011): Toàn tập, t.12, Nxb. Chính trị Quốc gia- Sự thật, Hà Nội.
12. <https://thuvienphapluat.vn/chinh-sach-phap-luat-moi/vn/ho-tro-phap-luat/tu-van-phap-luat/43567/ly-luan-chinh-tri-la-gi-hoc-ly-luan-chinh-tri-de-lam-gi>, truy cập ngày 12/11/2024..